

TÁC PHẨM “ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG” NĂM 1958 - 60 NĂM SAU ĐỌC LẠI

PGS, TS. BÙI ĐÌNH PHONG (*)

Tóm tắt: Tư tưởng chủ đạo, xuyên suốt của bài viết là khẳng định giá trị khoa học và thực tiễn của tác phẩm “Đạo đức cách mạng” trong tình hình hiện nay. Giá trị tác phẩm được khai thác trên hai mặt: một là, suy thoái đạo đức nếu không được ngăn chặn, đẩy lùi sẽ làm giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, thách thức vai trò lãnh đạo của Đảng - nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ; hai là, nhận diện chủ nghĩa cá nhân, tác hại và biện pháp đấu tranh tiêu diệt nó.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; đạo đức cách mạng; chủ nghĩa cá nhân

Tháng 12/1958, lấy bút danh TRẦN LỰC, Hồ Chí Minh viết tác phẩm *Đạo đức cách mạng*, đăng tạp chí *Học tập*. Đó là thời kì miền Bắc khôi phục kinh tế - xã hội, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa, miền Nam tiếp tục cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Nhiều vấn đề mới cần được nhận thức đầy đủ, đúng đắn, có hàm lượng khoa học và cách mạng thì mới giải quyết được nhiệm vụ trong thời kì quá độ tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Bởi vì, “cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa là một cuộc biến đổi khó khăn nhất và sâu sắc nhất. Chúng ta phải xây dựng một xã hội hoàn toàn mới xưa nay chưa từng có

trong lịch sử dân tộc ta. Chúng ta phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ và thành kiến có gốc rễ sâu xa hàng ngàn năm^(*). Mặt khác, trong thời kì cách mạng xã hội chủ nghĩa, Đảng phải mạnh hơn bao giờ hết. Muốn cải tạo xã hội mà đảng viên không tự cải tạo mình, không thể tự nâng cao mình thì không thể đạt được mục tiêu cách mạng. Cán bộ, đảng viên phải rửa sạch sự ảnh hưởng bởi những tư tưởng của giai cấp bóc lột, rửa sạch chủ nghĩa cá nhân, rèn luyện chủ nghĩa tập thể; phải khắc phục các bệnh quan liêu, cô độc hẹp hòi, để liên hệ chặt chẽ với quần chúng. Tác phẩm trình bày vai trò, tóm tắt đạo đức cách mạng và một số biện pháp chủ yếu chống các kẻ địch của chủ nghĩa xã hội, đặc biệt là chủ nghĩa cá nhân. 60 năm sau đọc lại tác phẩm thấy

(*) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

vấn nạn nguyên giá trị trên mây đẫm chính sau:

Thứ nhất, vai trò của đạo đức cách mạng và sự suy thoái đạo đức nếu không được ngăn chặn, đẩy lùi sẽ làm giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, là nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ

Tác phẩm *Đạo đức cách mạng* phân tích ngắn gọn vai trò to lớn của đạo đức cách mạng. Theo Hồ Chí Minh, làm cách mạng để tự giải phóng và cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới, là cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ. Vì vậy, giống như người muốn gánh được nặng và đi được xa phải có sức mạnh, “người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”. Đạo đức cách mạng còn có vai trò to lớn trong việc giúp cho người cách mạng khi gặp khó khăn, gian khổ, thất bại cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước, sẵn sàng hy sinh cả tính mạng của mình; khi gặp thuận lợi và thành công, vẫn giữ được tinh thần gian khổ, chất phác, khiêm tốn, “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”, không kèn cựa, không công thần, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hóa.

Đạo đức cách mạng có vai trò to lớn, nhưng người cách mạng không giữ vững, không cố gắng đề tiên bộ, tức là thoái bộ và lạc hậu. Thoái bộ và lạc hậu sẽ bị xã hội tiên bộ sa thải, quần chúng bỏ rơi, không tin, không phục, không yêu; thoái bộ thì những thắng lợi đã đạt được sẽ không thể được củng cố và phát triển. Mặt khác, “đảng viên phạm sai lầm thì sẽ đưa quần chúng đến sai lầm”⁽²⁾.

Qua hơn 30 năm đất nước đổi mới, thực tế cho thấy, chưa bao giờ tình hình suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống lại nghiêm trọng như hiện nay. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có cả một số cán bộ cao cấp, chưa nhận thức sâu sắc về nguy cơ, nhận diện đúng những biểu hiện và đề ra các giải pháp phù hợp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về đạo đức. Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI tập trung bàn và quyết định ba vấn đề cấp bách là ngăn chặn suy thoái về đạo đức, vấn đề cán bộ và xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm cá nhân. Ba vấn đề đó có quan hệ mật thiết với nhau, nhưng “cái nghiêm trọng, làm cho quần chúng oán thán nhất, gây mất lòng tin nhất, làm xói mòn bản chất Đảng đó chính là sự suy thoái cả về tư tưởng

chính trị và đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên”⁽³⁾. Cho nên, Trung ương Đảng xác định vấn đề “ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp là *trọng tâm, xuyên suốt và cấp bách nhất*. Đây là khâu đột phá trong toàn bộ công tác xây dựng Đảng hiện nay, là “mắt xích” chủ yếu mà chúng ta cần nắm lấy”⁽⁴⁾.

Trung ương Đảng nghiêm túc chỉ rõ: “Về *tinh chất*, là nghiêm trọng, kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ, chậm được khắc phục. Về *phạm vi*, là tương đối phổ biến, có ở các cấp, các ngành (“một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống”). Về *xu hướng*, là diễn biến phức tạp, chưa ngăn chặn, đẩy lùi được. Về *hậu quả*, là giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng; làm suy giảm vị trí, vai trò, sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của Đảng; làm tổn hại tới uy tín, thanh danh của Đảng, Nhà nước. Những khuyết điểm đó nếu không được sửa chữa sẽ là thách thức đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ ta”⁽⁵⁾.

Đại hội lần thứ XII của Đảng khẳng định, 4 nguy cơ mà Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (năm 1994) của Đảng nêu lên vẫn còn tồn tại, có mặt diễn biến phức tạp, như tham nhũng, lãng phí, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Trung ương Đảng thẳng thắn chỉ rõ, trên một số vấn đề từ Trung ương đến cơ sở vẫn chưa làm rõ được thực chất, mức độ nghiêm trọng của tình hình, xảy ra ở đâu, ai chịu trách nhiệm, như tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tình trạng chạy chức, chạy tội, tham nhũng, lợi ích nhóm. Đại hội thẳng thắn thừa nhận: “Những hạn chế, khuyết điểm trên đây làm cho Đảng ta chưa thật sự trong sạch, vững mạnh, làm giảm lòng tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ”⁽⁶⁾.

Đại hội lần thứ XII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh nhiều hạn chế, yếu kém kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ, chưa có những giải pháp đủ mạnh để khắc phục, giải quyết. Vì vậy, trong công tác xây dựng Đảng, Đại hội xác định thêm nội dung “*tăng cường rèn luyện phẩm*

chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng” và khẳng định tập trung thực hiện mục tiêu: “Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức”. Cụ thể, “tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... gắn với chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, “lợi ích nhóm”, nói không đi đôi với làm”⁽⁷⁾.

Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII với quan điểm: “nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, đánh giá đúng sự thật”, tiếp tục thẳng thắn chỉ ra “tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước... Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên làm giảm sút vai trò lãnh đạo của Đảng; làm tổn thương tình cảm và suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, là một nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ”⁽⁸⁾.

Những điều nêu trên đã được Hồ Chí Minh cảnh báo trong tác phẩm *Đạo đức cách mạng*: “Chủ nghĩa cá nhân đã đưa các đồng chí ấy đến chỗ “tự do hành động”, trái với tổ chức và kỷ luật của Đảng. Dù muốn hay là không muốn, hành động của những đồng chí ấy làm giảm sút uy tín và ngăn trở sự nghiệp của Đảng, ngăn trở bước tiến của cách mạng”⁽⁹⁾, trở lực của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Thứ hai, nhận diện chủ nghĩa cá nhân, tác hại và biện pháp đấu tranh tiêu diệt

Tác phẩm *Đạo đức cách mạng* chỉ ra rằng, sinh trưởng trong xã hội cũ, chúng ta ai cũng mang trong mình hoặc nhiều hoặc ít vết tích xấu xa của xã hội đó về tư tưởng, thói quen. Vết tích xấu xa và nguy hiểm nhất của xã hội cũ là chủ nghĩa cá nhân. Tác phẩm lần đầu tiên phân tích sâu sắc biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, đó là đòi hưởng thụ, đòi danh dự, muốn địa vị cao, sợ trách nhiệm, kiêu ngạo, công thần, tự cao tự đại, không tự phê bình hoặc tự phê bình một cách

không thật thà, nghiêm chỉnh, không lắng nghe ý kiến của quần chúng, không muốn học quần chúng chỉ muốn làm thầy quần chúng, quan liêu, mệnh lệnh... dần xa rời Đảng, thậm chí phá hoại chính sách và kỉ luật của Đảng.

Tác phẩm chỉ rõ tác hại của chủ nghĩa cá nhân. Đó là thứ rất gian狡, xảo quyệt; nó khéo dỗ dành người ta đi xuống dốc (xuống dốc thì dễ hơn lên dốc), nên rất nguy hiểm, nó trái ngược với đạo đức cách mạng; là tư tưởng tiểu tư sản còn ẩn nấp trong mình mỗi người chúng ta, là bạn đồng minh của chủ nghĩa đế quốc và truyền thống lạc hậu. Cái nguy hại của nó là chờ dịp - hoặc dịp thất bại hoặc dịp thắng lợi - để ngóc đầu dậy, phát triển, che lấp đạo đức cách mạng, ngăn trở ta một lòng một dạ đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng.

Tóm lại, “chủ nghĩa cá nhân là một trở ngại lớn cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cho nên, *thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời thắng lợi của cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân*”⁽¹⁰⁾. Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra hàng trăm thứ bệnh nguy hiểm; là một kẻ địch hung ác của chủ nghĩa xã hội. Người cách mạng phải tiêu diệt nó.

Đấu tranh tiêu diệt, trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân bằng cách nào?

Một là, mỗi đảng viên, cán bộ phải ý thức được rằng, “đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”⁽¹¹⁾. Mỗi cá nhân tự tu dưỡng hàng ngày, bền bỉ suốt đời gắn với thực tiễn cách mạng, với công tác, vị trí của mình là quan trọng nhất. *Hai là*, trên cơ sở nhận thức lực lượng quần chúng là rất to lớn, vô cùng vô tận, nên “phải sẵn sàng nghe quần chúng phê bình và thật thà tự phê bình. Không chịu nghe phê bình và không tự phê bình thì nhất định lạc hậu, thoái bộ. Lạc hậu và thoái bộ thì sẽ bị quần chúng bỏ rơi. Đó là kết quả tất nhiên của chủ nghĩa cá nhân”⁽¹²⁾. *Ba là*, phải cố gắng học tập lí luận Mác-Lênin để củng cố đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao sự hiểu biết và trình độ chính trị, mới làm tốt được công việc mà Đảng và nhân dân giao. Vấn đề có ý nghĩa quyết định là học thế nào? Học tập chủ nghĩa Mác-Lênin là “học tập cái tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và

đối với bản thân mình; là học tập những chân lý phổ biến của Chủ nghĩa Mác-Lênin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta. Học để mà làm. Lý luận đi đôi với thực tiễn⁽¹³⁾. Phải nhận thức thấu đáo rằng, nếu học thuộc lòng, học để trang sức, không nắm tinh thần biện chứng của Chủ nghĩa Mác-Lênin để vận dụng vào công việc cách mạng, cũng là chủ nghĩa cá nhân.

Tác phẩm nêu rõ “đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là “giày xéo lên lợi ích cá nhân”⁽¹⁴⁾. Bởi vì, mỗi người có tính cách, sở trường, đời sống riêng. Nếu những lợi ích cá nhân đó không trái với lợi ích của tập thể thì không phải là xấu. Trong chế độ nhân dân làm chủ thì mỗi người là bộ phận của tập thể, giữ vị trí nhất định và đóng góp một phần công lao trong xã hội. Cho nên, lợi ích cá nhân là nằm trong lợi ích của tập thể, là bộ phận của lợi ích tập thể. Lợi ích chung của tập thể được bảo đảm thì lợi ích riêng của cá nhân mới có điều kiện để được thỏa mãn.

Đại hội lần thứ XII của Đảng nhấn mạnh, phải kiên quyết, kiên trì tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI. Đến Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, cái mới là lần đầu tiên Đảng thẳng thắn chỉ ra một cách có hệ thống những biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. 27 biểu hiện trên ba mặt cho thấy, nhiều biểu hiện đã được Hồ Chí Minh nêu lên trong tác phẩm *Đạo đức cách mạng*, đặc biệt trong đó là biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII chỉ rõ: “Cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi; chỉ lo thu vén cá nhân, không quan tâm đến lợi ích tập thể; ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình”⁽¹⁵⁾. Theo tinh thần tác phẩm *Đạo đức cách mạng* thì 27 biểu hiện mà Nghị quyết Trung ương 4 nêu lên là do chủ nghĩa cá nhân đẻ ra. Thậm chí, Hồ Chí Minh còn chỉ ra “chủ nghĩa cá nhân đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí... Nó trói buộc, nó bịt mắt những nạn nhân của nó, những người này bất kỳ việc gì cũng xuất phát từ lòng tham muốn danh lợi, địa vị cho cá nhân mình, chứ không nghĩ đến lợi ích của giai cấp, của nhân dân”⁽¹⁶⁾.

Bốn nhóm nhiệm vụ, giải pháp đề cập trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII là sự phát triển những

nội dung tác phẩm *Đạo đức cách mạng* đã nêu, phù hợp với thực tiễn hiện nay. Đặc biệt là những giải pháp về giáo dục chính trị, tư tưởng, tự tu dưỡng, rèn luyện, tự phê bình và phê bình; phát huy vai trò của quần chúng nhân dân và phải được lòng dân. Người đứng đầu Đảng nhấn mạnh: “phải biết dựa vào dân, lắng nghe dân, cái gì mà quần chúng nhân dân hoan nghênh, ủng hộ thì chúng ta phải kiên quyết làm và làm cho bằng được; ngược lại, cái gì nhân dân không đồng tình, thậm chí căm ghét, phản đối thì chúng ta phải cương quyết ngăn ngừa, uốn nắn và xử lý nghiêm các sai phạm”⁽¹⁷⁾.

Từ bài học xử lý một số vụ án tham nhũng, xử lý kỉ luật một số cán bộ cao cấp trong thời gian gần đây được đông đảo cán bộ, đảng viên, các đồng chí lão thành, cán bộ hưu trí và nhân dân đồng tình, ủng hộ, Tổng Bí thư chỉ rõ: “Cần khẳng định, ta làm hợp lòng dân thì dân tin và chế độ ta còn, Đảng ta còn. Ngược lại, nếu làm cái gì trái lòng dân, để mất niềm tin là mất tất cả”⁽¹⁸⁾.

Trong tình hình hiện nay, đọc tác phẩm *Đạo đức cách mạng*, phải thừa nhận rằng, thông điệp của Hồ Chí Minh vẫn nguyên giá trị lí luận và thực tiễn. Bởi vì, nó hướng tới tương lai, đang soi sáng công cuộc xây dựng, chinh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đặc biệt là nhận diện và đề ra các giải pháp chống chủ nghĩa cá nhân. Thế giới, đất nước đổi thay nhưng tư tưởng của tác phẩm sống mãi □

(1), (2), (9), (10), (11), (12), (13), (14) và (16) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 11, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.91-92, 608, 606, 609, 612, 608 - 609, 611, 610 và 611

(3) <http://vietnamnet.vn/vn/tuanvietnam/tieudiem/nhung-canhh-bao-som-cua-tong-bi-thu-chu-tich-nuoc-nguyen-phu-trong-485040.html>

(4) và (5) Nguyễn Phú Trọng, *Xây dựng chính đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt để phát triển đất nước*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2017, tr.39-40 và 43-44

(6) và (7) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.197 và 202

(8) và (15) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.22-23 và 30

(17) Nguyễn Phú Trọng, *Chống tham nhũng phải dựa vào dân, lắng nghe dân*, Báo Lao động, ngày 27/6/2018

(18) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2017, tr. 250-251